

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thành phố Hải Phòng có diện tích tự nhiên là 3.194,72 km², dân số hơn 4,6 triệu người với 114 đơn vị hành chính cấp xã, bao gồm 67 xã, 45 phường và 2 đặc khu. Hệ thống đê điều thành phố Hải Phòng bao gồm 43 tuyến đê, tổng chiều dài 790,21 km (trong đó: đê cấp I: 67,997km; đê cấp II: 179,571km; đê cấp III: 256,237km; đê cấp IV: 261,29km và đê cấp V: 25,115km); với 175,672km kè và 662 cống qua đê. Hệ thống công trình phụ trợ đê điều: có 91 điểm kho, bãi vật tư dự trữ; 141 cửa khẩu qua đê; 320 điểm canh đê; 12 Hạt Quản lý đê điều. Hệ thống thủy lợi thành phố Hải Phòng bao gồm: 1.840 trạm bơm; 68 hồ chứa nước; 19.958 km kênh mương các loại, 840km bờ vùng.

Hàng năm, trên địa bàn thành phố xuất hiện một số loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, dông lốc, sét, rét hại, nắng nóng, hạn hán, xâm nhập mặn... Đặc biệt, năm 2024 thành phố bị ảnh hưởng trực tiếp bởi siêu bão Yagi và đợt mưa lũ lịch sử sau bão đã gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản; ảnh hưởng lớn đời sống sinh hoạt, sản xuất kinh doanh của người dân, hệ thống công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai và các công trình hạ tầng khác trên địa bàn thành phố.

Năm 2025 và 07 tháng đầu năm 2026, tình hình thiên tai trên địa bàn thành phố cơ bản không có diễn biến phức tạp, việc triển khai nghiêm túc các giải pháp, biện pháp phòng, chống, ứng phó của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị theo nội dung, kịch bản Phương án ứng phó với thiên tai đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt, qua đó đã ứng phó kịp thời và hiệu quả với các tình huống thiên tai, giảm thiểu được tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân.

Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13 ngày 19/6/2013; Luật số 60/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng chống thiên tai và Luật đê điều; Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Luật Phòng thủ dân sự số 18/2023/QH15 ngày 20/6/2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Kết luận số 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chương trình hành động số 10-CTr/TU ngày 31/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Thực hiện Kết luận 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự thành phố giai đoạn 2026-2030; Thông báo số 171/TB-VPCP ngày 03/4/2026 của Văn phòng Chính phủ Thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống thiên tai năm 2026; Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026; Nghị quyết số 210/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ Về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04/7/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu...

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 10294/SNNMT-CCTNNPCTT ngày 14/8/2026.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai những tháng cuối năm 2026 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích, yêu cầu

- Công tác phòng, chống thiên tai phải được tiến hành chủ động, thường xuyên, ứng phó kịp thời; luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ”; nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Từ bài học kinh nghiệm trong ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3 năm 2024 (siêu bão Yagi), các bão số 3, số 10, số 11 và mưa lũ sau bão năm 2025, xác định những nhiệm vụ chủ yếu trong công tác phòng, chống thiên tai cần tập trung thực hiện trong những tháng cuối năm 2026 và các năm tiếp theo; trách nhiệm của

các tổ chức, cá nhân trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn thành phố.

- Chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có giải pháp phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu công việc theo nguyên tắc xác định rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Chủ động, sâu sát, kiểm tra, rà soát từng dự án cụ thể; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, kế hoạch, mục tiêu đã đề ra, bảo đảm hiệu quả đầu tư dự án.

2. Quan điểm, phương châm chỉ đạo

- Bảo vệ tính mạng Nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế, gồm: Người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ nghèo, hộ neo đơn.

- Phòng ngừa thiên tai phải đi trước một bước, từ quy hoạch, đầu tư, tiêu chuẩn xây dựng, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ, an toàn hồ đập, bố trí dân cư đến quản lý bến bãi, sông suối, kiểm soát khai thác cát, khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên nước, tiêu thoát nước đô thị; đồng thời tăng cường cảnh báo sớm, dữ liệu số và kỹ năng cộng đồng.

- Phòng, chống thiên tai phải gắn trực tiếp với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững. Vì vậy các quy hoạch và công trình hạ tầng cần được xây dựng, nâng cấp đảm bảo khả năng chống chịu thiên tai ở cấp độ cao.

- Lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm phù hợp thực tế địa bàn, tránh tình trạng giao trách nhiệm cho cơ sở theo phương châm “bốn tại chỗ”, nhưng không bố trí đủ nhân lực, phương tiện, cơ chế chi viện.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, dẫn đến các vi phạm như: Phá rừng, lấn chiếm sông ngòi, kênh mương, san lấp ao hồ, lập bến bãi, xây dựng công trình ngoài bãi sông, trong hành lang thoát lũ, khai thác cát, khai thác khoáng sản trái phép, chậm sơ tán, chậm cảnh báo...

- Tuyệt đối tránh tư tưởng chủ quan, lơ là trong phòng, chống thiên tai; chủ động sẵn sàng đối phó với mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2025 VÀ 07 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Tình hình thời tiết, thiên tai năm 2025

- Về nhiệt độ: Nhiệt độ hầu hết các tháng đều xấp xỉ, cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Nhiệt độ cao nhất là $40,0^{\circ}\text{C}$ (ngày 01/6/2025, trạm Hải Dương). Nhiệt độ thấp nhất là $8,1^{\circ}\text{C}$ (ngày 13/01/2025, trạm Chí Linh).

- Về nắng nóng: Đã xảy ra 06 đợt nắng nóng diện rộng và 27 ngày nắng nóng cục bộ. Nhiệt độ cao nhất toàn mùa ($40,0^{\circ}\text{C}$ ngày 01/6/2025 tại trạm Hải Dương).

- Về mưa: Lượng mưa tháng hầu hết đều thấp hơn TBNN. Đã xảy ra 04 đợt mưa lớn diện rộng và 25 ngày mưa lớn cục bộ (ít hơn năm 2024). Tổng lượng mưa tháng tại một số trạm đặc biệt lớn: Bạch Long Vĩ 401mm (tháng 8); trạm Hải Dương: 551mm (tháng 9).

- Về bão và Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Năm 2025, có 15 cơn bão và 06 ATNĐ hoạt động trên biển Đông. Trong đó, có 06 cơn bão/ATNĐ ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực thành phố Hải Phòng, gây ra gió mạnh, mưa to, có nơi mưa rất to kèm dông, lốc, sét.

- Về dông, lốc, sét: Đã xuất hiện một số trận dông, lốc, sét, đặc biệt trận dông lốc do hoàn lưu bão số 10 gây ra làm 11 người bị thương, làm hư hỏng một số công trình, hạ tầng.

- Về không khí lạnh (KKL), rét đậm, rét hại: có 30 đợt KKL, trong đó, có 04 đợt cường độ mạnh, 18 đợt cường độ trung bình và 08 đợt cường độ yếu. Mùa đông 2024-2025 kết thúc muộn (đến cuối tháng 3 vẫn rét đậm; Các ngày 30-31/3/2025, nhiệt độ thấp nhất tại Phù Liễn là $11,6^{\circ}\text{C}$, tại Chí Linh là $11,6^{\circ}\text{C}$, tại Bạch Long Vĩ là $12,9^{\circ}\text{C}$).

- Về thủy văn: Mùa lũ năm 2025 mực nước các sông khu vực Hải Phòng dao động chủ yếu theo thủy triều, ảnh hưởng điều tiết hồ chứa thượng lưu và ảnh hưởng trực tiếp mưa lũ, nước dâng do cơn bão số 3, số 10 và số 11.

- Về hạn hán, xâm nhập mặn: Các năm gần đây xu hướng xâm nhập mặn gia tăng do vào mùa kiệt, mực nước các sông thiếu hụt và ở mức thấp kết hợp với ảnh hưởng của nước biển dâng nên đã xảy ra hiện tượng xâm nhập mặn vào sâu trong đất liền, ảnh hưởng khá lớn đến việc lấy nước đồ ải, chống hạn.

2. Tình hình thời tiết, thiên tai 07 tháng đầu năm 2026

- Về nhiệt độ: Nhiệt độ hầu hết các tháng đều cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN). Nhiệt độ cao nhất là $39,8^{\circ}\text{C}$ (ngày 26/5/2026, trạm Hải Dương). Nhiệt độ thấp nhất là $8,8^{\circ}\text{C}$ (ngày 22/01/2026, trạm Chí Linh).

- Về nắng nóng: Đã xảy ra 05 đợt nắng nóng diện rộng. Nhiệt độ cao nhất toàn mùa ($39,8^{\circ}\text{C}$ ngày 26/5/2026 tại trạm Hải Dương).

- Về mưa: Từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2026, lượng mưa tháng hầu hết đều thấp hơn TBNN; riêng tháng 6 năm 2026, lượng mưa phổ biến cao hơn TBNN từ 52,6-326,3mm, tổng số ngày mưa trong tháng 8-13 ngày. Từ đầu năm đến nay

có 03 đợt mưa lớn, lượng mưa lớn nhất ngày 17/5 ở các điểm Phù Liễn 175,8mm, Cao Kênh 149,0mm, Kiến An 146,0mm.

- Về bão và Áp thấp nhiệt đới (ATNĐ): Từ đầu năm đến nay trên biển Đông đã có 03 cơn bão, thành phố Hải Phòng bị ảnh hưởng bởi hoàn lưu cơn bão số 01 (bão MAYSAK). Do ảnh hưởng của rìa tây nam hoàn lưu vùng áp thấp suy yếu từ bão số 1, tại Thành phố Hải Phòng có mưa vừa, vài nơi mưa to sau bão. Ở đặc khu Bạch Long Vĩ đã có gió mạnh cấp 9, giật cấp 11. Trong đất liền có gió mạnh cấp 4-5 giật cấp 7.

- Về dông, lốc, sét, mưa đá: Đã xuất hiện một số trận dông, lốc vài nơi; tại một số nơi thuộc phường Nhị Chiểu và phường Lê Đại Hành có mưa đá.

- Về không khí lạnh, rét đậm, rét hại: có 14 đợt không khí lạnh và 02 đợt rét đậm, rét hại; Nhiệt độ thấp nhất tại Phù Liễn là 9,7⁰C (ngày 23/01), tại Chí Linh là 8,8⁰C (ngày 22/01), tại Hải Dương là 9,8⁰C (ngày 23/01).

- Về thủy văn: Từ đầu năm đến nay, mực nước trên hệ thống sông khu vực Hải Phòng diễn biến phù hợp với quy luật hàng năm, mực nước các sông chịu tác động chủ yếu của chế độ thủy triều vùng cửa sông ven biển kết hợp với điều tiết của các hồ thủy điện thượng nguồn.

- Về hạn hán, xâm nhập mặn: Từ đầu năm đến nay, khu vực thành phố Hải Phòng không xảy ra hạn hán thiếu nước; tình hình xâm nhập mặn tại diễn biến phù hợp với quy luật hàng năm, độ mặn lớn nhất xảy ra vào tháng 1/2026 ở mức xấp xỉ và thấp hơn độ mặn cao nhất cùng kỳ năm 2025 từ 0-4,0⁰/₀₀. Khoảng cách chịu ảnh hưởng độ mặn 4⁰/₀₀ trở lên từ cửa sông vào sâu khoảng 25-35km.

3. Đánh giá công tác phòng, chống thiên tai

Thiên tai trong năm 2025 và 07 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn thành phố diễn biến không quá phức tạp, xuất hiện một số loại hình thiên tai như bão, áp thấp nhiệt đới, giông lốc, mưa lớn, sét, rét hại, xâm nhập mặn..., thiên tai đã làm chết 01 người (do sét đánh) và làm bị thương 11 người, làm thiệt hại về kinh tế khoảng 32 tỷ đồng. Tuy nhiên với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố cùng với sự chủ động của các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị nên công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai đã được thực hiện kịp thời, hiệu quả, góp phần nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống Nhân dân.

Bên cạnh đó, công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai còn một số tồn tại như: cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai còn nhiều trọng điểm xung yếu, chất lượng chưa đảm bảo nên khả năng chống chịu trước thiên tai hạn chế, dễ bị sự cố, hư hỏng, thiệt hại; kế hoạch, phương án ứng phó với các loại hình thiên tai của một số địa phương, đơn vị còn chưa sát với thực tế; việc triển khai ứng phó với thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ” ở một số địa phương, đơn

vị còn chưa thực sự chủ động; việc thống kê, tổng hợp thiệt hại ban đầu ở một số địa phương, ngành, đơn vị còn lúng túng, chưa kịp thời; công tác dự báo, cảnh báo còn sai số nhất định...

III. NHẬN ĐỊNH THỜI TIẾT, KHÍ HẬU, THIÊN TAI NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2026

Theo thông tin từ Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia và Đài Khí tượng thủy văn thành phố Hải Phòng, thời tiết và thiên tai những tháng cuối năm 2026 tại Việt Nam được nhận định là một năm chuyển pha khí hậu đầy biến động, với xu hướng ít bão hơn nhưng nắng nóng gay gắt và cực đoan hơn, nhận định thời tiết khí hậu, thiên tai những tháng cuối năm 2026, cơ bản như sau:

1. Diễn biến El Niño 2026–2027:

Hiện tượng El Niño 2026-2027 đã chính thức hình thành với tốc độ phát triển nhanh chóng. Các dự báo uy tín cho thấy El Niño có xác suất rất cao (trên 95%) sẽ tiếp tục duy trì trong nửa cuối năm 2026 và kéo dài sang năm 2027, với khả năng đạt cường độ trung bình đến mạnh, và đặc biệt không loại trừ khả năng phát triển lên mức rất mạnh; xác suất El Niño đạt cường độ vừa đến mạnh trong giai đoạn từ tháng 8 đến cuối năm 2026 khoảng 88–98%. Đồng thời, xác suất El Niño phát triển lên mức rất mạnh, tương ứng với Niño $3.4 \geq +2,0^{\circ}\text{C}$, tăng nhanh trong các tháng cuối năm 2026 và đạt cực đại khoảng 60–65% trong giai đoạn từ tháng 11/2026 đến tháng 01/2027.

2. Dự báo tình hình thời tiết, thiên tai những tháng cuối năm 2026:

Trên cơ sở kết quả dự báo ENSO, theo nhận định của Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn quốc gia, xu thế thời tiết, thiên tai những tháng cuối năm 2026 chủ đạo gồm: Nền nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm (TBNN); lượng mưa phân bố không đều và có xu hướng thiếu hụt theo mùa; dòng chảy suy giảm tại nhiều lưu vực; nguy cơ hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn gia tăng. Tuy nhiên, trong điều kiện biến đổi khí hậu, vẫn cần theo dõi khả năng xuất hiện bão mạnh, mưa lớn cực đoan, lũ quét, sạt lở đất và ngập úng cục bộ ngay trong giai đoạn chịu ảnh hưởng của El Niño.

2.1. Bão và Áp thấp nhiệt đới:

Số lượng bão và áp thấp nhiệt đới hoạt động trên biển Đông thường có xu thế thấp hơn TBNN. Tuy nhiên, các cơn bão hình thành vẫn có thể mạnh, có quỹ đạo phức tạp, trái quy luật hơn và làm gia tăng rủi ro thiên tai tại các khu vực ven biển. Đồng thời, mưa lớn cường suất cao vẫn có thể xảy ra cục bộ.

2.2. Nhiệt độ và nắng nóng:

Nền nhiệt trung bình trên phạm vi cả nước có xu hướng cao hơn TBNN khoảng $0,5\text{--}1,5^{\circ}\text{C}$. Các đợt nắng nóng có khả năng kéo dài hơn, xuất hiện trên diện rộng hơn, đặc biệt tại Bắc Bộ.

Từ tháng 8 đến tháng 11/2026, nhiều vùng khí hậu được dự báo có nhiệt độ trung bình cao hơn TBNN từ 0,5–2,0°C tùy tháng và khu vực. Từ tháng 12/2026 đến các tháng đầu năm 2027, nền nhiệt vẫn duy trì xu thế cao hơn TBNN ở hầu hết các vùng.

2.3. Mưa lớn và Lũ lụt:

Tổng lượng mưa mùa mưa năm 2026 tại nhiều khu vực được dự báo thấp hơn TBNN, mức thiếu hụt phổ biến có thể từ 10–30%. Mức thiếu hụt lớn có khả năng tập trung vào giữa đến cuối mùa mưa năm 2026, làm giảm khả năng tích nước của hồ chứa trước khi bước vào mùa khô 2026–2027.

2.4. Thủy văn, dòng chảy, nguồn nước và hồ chứa:

Dòng chảy trên nhiều hệ thống sông lớn được dự báo thấp hơn TBNN. Tình trạng thiếu hụt nguồn nước có khả năng xuất hiện tại các lưu vực sông thuộc Bắc Bộ trong mùa khô 2026–2027.

Nguy cơ thiếu nước có xu hướng gia tăng theo thời gian. Từ tháng 8–10/2026, một số khu vực có khả năng xuất hiện thiếu nước cục bộ hoặc khô hạn. Từ tháng 11–12/2026, nguy cơ hạn và thiếu nước gia tăng có khả năng ảnh hưởng đến sản xuất vụ Đông Xuân, vụ Mùa, cây công nghiệp, hồ chứa nước.

2.5. Hạn khí tượng, hạn thủy văn và hạn nông nghiệp:

Tình trạng khô hạn nông nghiệp theo tháng từ tháng 8/2026 đến tháng 5/2027 cho thấy nguy cơ khô hạn có xu hướng mở rộng và tăng cấp trong mùa khô 2026–2027 do thiếu hụt mưa, suy giảm dòng chảy, hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động số 10-CTr/TU, ngày 31/12/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận 213-KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Chỉ thị số 13-CT/TU, ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 25/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 213- KL/TW, ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 13/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai năm 2026 và các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố: số 1057/UBND-NNMT ngày 29/5/2026 về việc triển khai Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 213- KL/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc

phục hậu quả thiên tai; số 1441/UBND-NNMT ngày 08/7/2026 về việc thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 19/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường công tác phòng, chống thiên tai trong thời gian tới; số 1655/UBND-NNMT ngày 29/7/2026 về việc thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026.

- Khẩn trương rà soát, cập nhật kịch bản ứng phó với các loại hình thiên tai (hạn hán, xâm nhập mặn, cháy rừng, bão mạnh, mưa lớn, sạt lở đất, ngập úng đô thị, sự cố hồ đập, đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai...). Kịch bản cần được xây dựng chi tiết, khả thi, phù hợp với đặc thù từng địa phương, đơn vị, phù hợp với nhận định tình hình thiên tai tại địa phương những tháng cuối năm 2026, trong đó cập nhật kịch bản sẵn sàng ứng phó với các tình huống thiên tai bất thường, vượt lịch sử như đã xảy ra trong các năm 2024, 2025.

- Xây dựng và triển khai phương án bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng Nhân dân trong mọi tình huống thiên tai. Trong đó, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phải nắm chắc từng hộ dân trong khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai (sạt lở, ngập lụt, tại các chung cư, nhà ở xung yếu, xuống cấp...); xác định rõ các phương án sơ tán khi có tình huống khẩn cấp (đối tượng ưu tiên sơ tán trước, lộ trình di chuyển, phương tiện, lực lượng hỗ trợ, bảo đảm các điều kiện thiết yếu tại khu tránh trú như nước sạch, lương thực, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự).

- Rà soát, tổ chức lại phương châm “bốn tại chỗ” trên cơ sở rà soát lực lượng tại chỗ ở từng thôn, khu dân cư, tổ dân phố đặc biệt là lực lượng thanh niên, người có kỹ năng thực hiện các công việc chuyên sâu như xây dựng, nông nghiệp, vận hành máy móc, phương tiện... Thiết lập cơ chế phối hợp liên xã, liên địa bàn theo lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; xác định rõ các vị trí trung tâm, điểm tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện, tuyến sơ tán, nơi tránh trú và phương án chi viện chéo giữa các địa phương, giữa địa bàn xung yếu với địa bàn an toàn hơn. Khi tình huống vượt quá khả năng của địa phương phải báo cáo kịp thời lên Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố để huy động lực lượng quân đội, công an, lực lượng cơ động của thành phố để kịp thời hỗ trợ.

- Siết chặt kỷ luật, xử lý nghiêm minh các sai phạm trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường, không để làm gia tăng rủi ro thiên tai ảnh hưởng đến tính mạng, tài sản của Nhân dân; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm kéo dài gây hậu quả nghiêm trọng.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực từ ngân sách nhà nước (dự phòng, dự trữ...), quỹ

phòng, chống thiên tai và các nguồn kinh phí hợp pháp khác bao gồm cả nguồn xã hội hóa. Ưu tiên nguồn lực cho công tác phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý dứt điểm hạ tầng xung yếu, di dời dân cư khỏi nơi nguy hiểm và trang bị vật tư thiết yếu (nước sạch, y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn...). Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề tại các địa bàn rủi ro cao về thiên tai (danh sách hộ dân cần di dời, nơi di dời, vật tư, lực lượng xung kích, phương án dự phòng mất điện, thông tin liên lạc, các phương án ứng phó với thiên tai, phương án bảo vệ các công trình trọng yếu như trụ sở cơ quan, trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, khu vực sản xuất nông nghiệp, khu nuôi trồng thủy, hải sản...).

- Thực hiện nghiêm chế độ thường trực, trực ban và báo cáo theo quy định tại Quyết định số 1180/QĐ-BCHPTDS ngày 10/9/2025 của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố về việc ban hành Quy định về công tác trực ban và chế độ báo cáo trong phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp phi công trình

a) Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách:

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật do thành phố mới ban hành như: Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 24/2026/NQ-HĐND ngày 28/7/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định mức trợ cấp ngày công lao động đối với người tham gia lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã mà không hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong thời gian được huy động làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tham gia tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục thực hiện sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản quy phạm pháp luật: Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 06/9/2022 Quy định yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với công trình, nhà ở thuộc sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Tiếp tục tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về phòng, chống thiên tai.

b) Tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức:

- Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và của thành phố về công tác phòng, chống thiên tai.

- Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để các tổ chức, người dân biết, chủ động phòng ngừa, ứng phó, giảm thiểu thiệt hại và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Đổi mới, đa dạng hóa về nội dung, hình thức và phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội.

- Hướng dẫn cộng đồng các quy trình, biện pháp ứng phó trong tình huống khẩn cấp, sơ tán an toàn, bảo vệ tính mạng và tài sản, bảo đảm an ninh, trật tự trước, trong và sau thiên tai.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 19/3/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện “Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”, giai đoạn 2026-2030.

c) Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ huy, chỉ đạo, đào tạo nguồn nhân lực:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự các cấp theo hướng tinh gọn, đủ số lượng, chất lượng, năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai.

- Chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện và đảm bảo thông tin liên lạc; tiếp tục kiện toàn và tổ chức hoạt động Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 13698/VP-NNMT ngày 25/12/2025 về thực hiện Quyết định số 42/QĐ-BCĐ ngày 24/12/2025 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia.

d) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai:

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai đến người dân, chính quyền địa phương. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn (khu vực nào có thể bị ảnh hưởng, địa điểm nào bị chia cắt, công trình nào cần phải theo dõi, khu vực nào cần triển khai sơ tán...). Kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội.

đ) Công tác diễn tập:

Tiếp tục tổ chức diễn tập ứng phó với sự cố, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn... theo chương trình, kế hoạch của các địa phương, đơn vị để nâng cao khả năng chỉ huy, chỉ đạo, điều hành, phối hợp, hiệp đồng trong phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

e) Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng:

Triển khai các dự án, đề án, chương trình xây dựng thôn, khu dân cư, xã an toàn thiên tai trong chương trình xây dựng nông thôn mới. Triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai, kỹ năng ứng phó thiên tai trong cộng đồng; phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai cho người dân ở các khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai (bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở đất, ngập lụt, xâm nhập mặn...).

g) Ứng dụng khoa học, công nghệ:

Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai; xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai; nghiên cứu cơ chế chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai.

2.2. Giải pháp công trình

a) Đối với các dự án đã được bố trí kinh phí triển khai trong năm 2026:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai; sửa chữa, nâng cấp, duy tu bảo dưỡng các hạng mục công trình theo kế hoạch được duyệt, đảm bảo thời gian, tiến độ.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư các công trình tu bổ đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công công trình.

- Phát quang mái đê, mặt đê để đảm bảo công tác tuần tra, canh gác đê; tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bãi sông, trong lòng kênh mương; nạo vét, thông thoáng dòng chảy nhằm đảm bảo tiêu thoát lũ nhanh nhất.

- Đối với các công trình đang thi công: Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu thi công chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, phương tiện, thiết bị và công trình.

b) Đối với các trọng điểm phòng, chống thiên tai:

- Thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là các hồ đập, công trình đê điều, thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống điện, viễn thông, trụ sở cơ quan, trường học, bệnh viện, công trình cấp nước, tuyến giao thông trọng yếu, các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển, cầu yếu, các trọng điểm công trình đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai. Trên cơ sở kết quả kiểm tra phải có phương án xử lý kịp thời khi phát hiện sự cố, đồng thời tổ chức cảnh báo, bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện để thực hiện xử lý sự cố ngay từ giờ đầu theo phương châm “bốn tại chỗ” để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho công trình; triển khai việc sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng.

- Tiếp tục rà soát các khu, điểm dân cư, những điểm xung yếu, những vùng có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt để phát hiện và có phương án xử lý

kip thời; tiếp tục tổ chức di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng của thiên tai; triển khai đầu tư xử lý các trọng điểm xung yếu về phòng, chống thiên tai.

c) Đối với các công trình phục vụ phòng, chống thiên tai đang khai thác, sử dụng:

Các đơn vị quản lý, khai thác phải tập trung, tăng cường kiểm tra, đánh giá, phát hiện kịp thời sự cố, đồng thời phải có giải pháp khắc phục sự cố, sửa chữa, nâng cấp các công trình được giao.

2.3. Lồng ghép nội dung Phòng, chống thiên tai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội:

- Các cấp, các ngành phải thực hiện việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, hoạt động phù hợp với ngành và địa phương.

- Rà soát, tích hợp công tác phòng, chống thiên tai vào kịch bản điều hành tăng trưởng năm 2026, đồng thời có phương án cụ thể để nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân, duy trì hoạt động và phục hồi khẩn trương các lĩnh vực trọng yếu khi thiên tai xảy ra bao gồm: các khu công nghiệp, khu kinh tế, cảng biển, sân bay, logistics, khu du lịch; vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hệ thống năng lượng, điện, nước, viễn thông, giao thông..., không để sản xuất kinh doanh bị đình trệ, kéo dài do tác động của thiên tai.

2.4. Triển khai các biện pháp ứng phó với thiên tai:

Trên cơ sở Phương án ứng phó với thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố Hải Phòng (*Phương án số 01/PA-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố được tiếp tục triển khai thực hiện trong năm 2026 và các năm tiếp theo*) và Phương án ứng phó thiên tai của địa phương, đơn vị đã phê duyệt, các địa phương, đơn vị thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án ứng phó với thiên tai phù hợp với từng thời điểm, điều kiện; phân công cụ thể trách nhiệm ứng phó với từng cấp độ rủi ro thiên tai. Trong đó tập trung các công tác sau:

- Thông báo kịp thời đến các hộ dân có nhà ở thiếu an toàn và các hộ dân có nhà ở trong diện phải di dời khẩn cấp để chủ động phòng tránh, ứng phó với các tình huống thiên tai; chủ động triển khai phương án sơ tán dân khỏi vùng nguy hiểm (đặc biệt là những đối tượng dễ bị tổn thương); vận động nhân dân thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ” đáp ứng được yêu cầu cứu trợ cho bản thân, gia đình; sẵn sàng hỗ trợ các gia đình và địa phương khác trước khi các lực lượng bên ngoài đến hỗ trợ; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội trên tinh thần “Tự mình bảo vệ mình và tự cứu lấy mình”; huy động sức mạnh cả cộng đồng để ứng phó với thiên tai kết hợp với ổn định tâm lý, đời sống dân cư.

- Triển khai chặt tĩa cành, nhánh của các cây cao, cây sâu mục, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình giao thông và hạ tầng cơ sở...; thực hiện chằng chống, gia cố nhà ở, cơ sở hạ tầng, công trình trên cao, biển hiệu quảng cáo, pa nô, áp phích... để đảm bảo an toàn trước thiên tai.

- Khẩn trương thu hoạch nhanh các sản phẩm nông nghiệp với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”; triển khai bảo vệ các khu vực sản xuất nông nghiệp, khu vực nuôi trồng thủy sản tập trung, khu vực nuôi cá lồng trên sông, trên biển để giảm thiểu thiệt hại.

- Triển khai các biện pháp, phương án bảo vệ các trọng điểm phòng, chống thiên tai, các công trình đang triển khai thi công, các công trình đang có sự cố...; bảo đảm giao thông, thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy điều hành ứng phó với thiên tai; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân trước, trong và sau thiên tai.

- Sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện cứu hộ, cứu nạn, công tác hậu cần tại chỗ để ứng cứu khi có yêu cầu; thực hiện các hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “Cứu người trước; cứu tài sản sau”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra thiên tai, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán dân.

- Tổ chức nghiêm túc công tác thường trực, trực ban, thông tin báo cáo theo quy định.

2.5. Tổ chức khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai

Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phải xây dựng phương án hậu phương phòng, chống thiên tai để chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra theo phương châm “bốn tại chỗ”, trong đó tập trung vào các nội dung sau:

- Tổ chức lực lượng ứng cứu tại chỗ đối với người, tài sản, tham gia giải toả ách tắc giao thông, bảo vệ mạng lưới điện thoại, điện cho sản xuất, sinh hoạt. Mỗi xã, phường, đặc khu phải tổ chức từ 1 đến 2 đại đội để làm nhiệm vụ này.

- Chuẩn bị các địa điểm để sẵn sàng đón dân di chuyển, sơ tán dân khi có tình huống thiên tai khẩn cấp. Chuẩn bị phương án hậu cần cung cấp lương thực, thực phẩm và bố trí ăn, nghỉ cho các lực lượng ứng cứu, lực lượng tăng cường, nhất là trong tình huống phải xử lý sự cố dài ngày.

- Chuẩn bị đủ vật tư, giống dự phòng cho phương án khôi phục sản xuất để khi cần sử dụng cho việc gieo cấy lại. Có kế hoạch dự trữ lương thực để cứu trợ cho nhân dân khi thiên tai xảy ra.

- Có phương án hướng dẫn nhân dân tự dự trữ lương thực, thực phẩm, thuốc

chữa bệnh... để chủ động tự cứu mình khi Nhà nước chưa kịp thời cứu trợ; phương án bảo đảm vệ sinh môi trường và cung cấp nước hợp vệ sinh khi thiên tai xảy ra. Quản lý chặt chẽ và có phương án bảo vệ các khu vực chứa, xử lý rác thải, kho để chất hoá học, kho để thuốc bảo vệ thực vật, thú y... để phòng ứng, lụt xảy ra gây ô nhiễm môi trường. Có phương án phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản; phương án đảm bảo an ninh trật tự...

- Làm tốt công tác bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân, chống mọi hành động lợi dụng thiên tai để chiếm đoạt, phá hoại tài sản của Nhà nước, của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ngăn chặn kịp thời và xử lý các hành vi phá hoại, trộm cắp... Nhanh chóng ổn định đời sống nhân dân; tu sửa nhà cửa, kho tàng, đường xá, trường học, bệnh viện...; làm tốt công tác phòng dịch cho người và gia súc, đảm bảo vệ sinh môi trường sau thiên tai.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, vận chuyển, quản lý và phân phát hàng cứu trợ đảm bảo đúng đối tượng; chăm sóc hỗ trợ cho người bị nạn chú ý quan tâm đến các hộ nghèo, gia đình chính sách, kiên quyết không để dân bị đói.

- Thực hiện tốt việc tổng hợp, thống kê, đánh giá số liệu thiệt hại để triển khai phương án khắc phục hậu quả, đề xuất hỗ trợ từ cấp trên.

- Sẵn sàng chi viện cho những vùng bị thiệt hại do thiên tai gây ra. Nêu cao tinh thần tương thân, tương ái trợ giúp sức người, sức của và các loại vật tư, giống cây, giống con thiết yếu cho vùng bị thiên tai, sớm khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp các cơ quan của thành phố trong ứng phó với thiên tai

Trách nhiệm ứng phó với từng cấp độ rủi ro thiên tai từ cấp độ 1 đến cấp độ 5 được quy định cụ thể tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai.

2. Nhiệm vụ của các cấp, các ngành

2.1. Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố

- Là cơ quan điều hành thống nhất mọi hoạt động về công tác ứng phó với thiên tai trên địa bàn thành phố; điều phối công tác phòng, chống, ứng phó và các hoạt động thường xuyên về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai đối với các địa phương, sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị.

- Tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo của các cơ quan Trung ương, Đài Khí tượng thủy văn thành phố Hải Phòng về thiên tai, công điện, văn bản chỉ đạo của Trung ương và tổ chức triển khai thực hiện; ban hành các công điện và các văn bản chỉ đạo yêu cầu các địa phương, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sẵn sàng, chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố theo địa bàn và nhiệm vụ được phân công kiểm tra đôn đốc các địa phương thực hiện việc phòng, chống, khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Tổ chức thường trực, trực ban, kịp thời thông tin, cảnh báo cho các sở, ngành và địa phương triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

2.2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Xây dựng, cập nhật, phê duyệt kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai phù hợp với từng loại thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường xảy ra tại địa phương, xác định khu vực có nguy cơ ảnh hưởng bởi thiên tai; chú trọng phương án phòng, chống lụt bão, phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão, phương án chống hạn hán, chống úng, phương án hậu phương,... phân công công việc cụ thể, rõ ràng cho các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn; tổ chức chỉ đạo lực lượng hộ đê.

- Xác định khu vực, địa điểm, chuẩn bị cơ sở hạ tầng, điều kiện vật chất để sơ tán nhân dân ra khỏi vùng thiên tai đến nơi an toàn khi có yêu cầu.

- Kiểm tra các phương án huy động, bố trí nhân lực, vật tư, phương tiện phục vụ công tác ứng phó thiên tai; rà soát, xác định cụ thể về số lượng, chủng loại phương tiện, vật tư, lực lượng hiện có đảm bảo đủ cơ số, chất lượng để huy động kịp thời khi có thiên tai theo phương châm “bốn tại chỗ”.

- Tăng cường kiểm tra và có biện pháp đảm bảo an toàn đối với cơ sở hạ tầng, các loại tài sản, công trình đang thi công... Có biện pháp cụ thể để khắc phục kịp thời các công trình bị xuống cấp, hư hỏng có thể gây ra mất an toàn trong mùa mưa lũ.

- Tổ chức rà soát hiện trạng các bồi, bờ bao trên địa bàn; rà soát, bổ sung, hoàn thiện phương án quản lý, bảo vệ bồi, bờ bao trong đó xác định cụ thể phương án chủ động đưa nước vào bồi khi có lũ từ báo động II trở lên (*quy định tại điểm e khoản 1 Điều 8 Luật Đê điều*); kiểm tra kỹ tất cả các điểm dân cư ngoài bãi sông và trong các đê bồi, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội, công an xây dựng phương án bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân trong mùa lũ kể cả khi xảy ra tình huống vỡ bồi hoặc phải tháo nước vào bồi và tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai; huy động mọi nguồn lực phục vụ cho công tác phòng, chống thiên tai, nhất là khi thiên tai xảy ra lớn, nghiêm trọng.

- Huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm, tổ chức khắc phục hậu quả: hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm, bố trí chỗ ở tạm cho các hộ mất nhà cửa hoặc bị hư hỏng nặng; chăm sóc, điều trị người bị thương; thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị nạn; vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; khôi phục nhà cửa, cơ sở hạ tầng thiết yếu (bệnh viện, trường học, trụ sở cơ quan, cơ sở sản xuất...), hỗ trợ nhân dân khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống.

- Vận động, tiếp nhận và phân phối kịp thời các nguồn hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cứu trợ về lương thực, thực phẩm, thuốc men, hỗ trợ kinh phí cho người dân bị thiệt hại.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thiệt hại và kết quả triển khai công tác khắc phục tại địa phương, trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó, kịp thời đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố chi viện, hỗ trợ.

- Khẩn trương xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 gắn với Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030 được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và các quy hoạch có liên quan khác. Các quy hoạch, dự án đầu tư phải tích hợp yêu cầu phòng, chống thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu.

2.3. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự thành phố)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, phương án tìm kiếm cứu nạn, ứng phó sự cố thiên tai trên đất liền; tham mưu giúp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố tổ chức trực ban, chỉ huy, điều hành xử lý đối phó với các tình huống khẩn cấp về sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên đất liền. Bố trí lực lượng, phương tiện, trang thiết bị của thành phố sẵn sàng tham gia cứu hộ đê, xử lý các tình huống khẩn cấp về thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên đất liền.

- Hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị bộ đội của Quân Khu III, Bộ Quốc phòng, sẵn sàng triển khai các phương án bảo vệ trọng điểm. Báo cáo Quân Khu và Bộ Quốc phòng chi viện lực lượng và phương tiện hỗ trợ khi xảy ra tình huống

khẩn cấp giúp địa phương trong thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả, tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống nghiêm trọng hoặc thảm họa xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với Công an thành phố, Sở Xây dựng, Sở Y tế tổ chức thực hiện phương án tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống thiên tai.

- Triển khai kế hoạch và quy chế tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố; trong đó cần lập kế hoạch quản lý, từng bước đầu tư trang bị, bổ sung các phương tiện, trang thiết bị hiện đại, đủ công năng, công suất đáp ứng yêu cầu ứng phó sự cố, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng phối hợp với Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực I, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển I, Bộ Tư lệnh Vùng I Hải quân, Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng, Đài Thông tin Duyên hải Hải Phòng tham mưu cho Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố đề nghị Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố ban hành lệnh cấm biển, dỡ bỏ lệnh cấm biển; xây dựng phương án tìm kiếm cứu nạn trên biển, tổ chức trực ban, kiểm tra, nắm chắc số lượng phương tiện tàu thuyền, thuyền viên, lồng bè nuôi trồng thủy sản, điều kiện kỹ thuật, trang thiết bị an toàn trên các tàu thuyền, đặc biệt trong thời gian có bão và áp thấp nhiệt đới.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan giúp việc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố về phòng, chống thiên tai)

- Chủ trì, cùng Sở Tư pháp và các cơ quan, địa phương liên quan thường xuyên rà soát, tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các Kế hoạch, phương án, văn bản chỉ đạo về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự, tài nguyên nước, đề điều, thủy lợi, khí tượng thủy văn... công tác cứu hộ, cứu nạn và huy động lực lượng, tài sản thuộc thẩm quyền và trách nhiệm ban hành của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật về phòng, chống thiên tai; nghiên cứu, đề xuất cơ chế huy động nguồn lực, khuyến khích đầu tư vào các hoạt động phòng, chống thiên tai; tham mưu việc lập, điều chỉnh các quy hoạch thuộc phạm vi quản lý gắn với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

- Có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện kế hoạch phương án ứng phó với thiên tai... hướng dẫn điều chỉnh mùa vụ, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho phù hợp với tình hình thiên tai. Chỉ đạo các địa phương, đơn vị cân đối các loại vật tư giống dự phòng cho phương án phục hồi sản xuất, chuẩn bị phương tiện máy móc sẵn sàng cơ động phục vụ cho chống ứng, hạn cục bộ; chỉ đạo các địa phương quản lý chặt chẽ các kho hoá chất, kho thuốc bảo vệ thực vật để phòng ứng lụt xảy ra; đảm bảo an toàn môi trường và có kế hoạch hướng dẫn các địa phương dự trữ

lượng thực để cứu trợ các hộ dân ở vùng bị thiên tai, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các bệnh dịch có thể xảy ra đối với gia súc, cây trồng sau thiên tai.

- Thực hiện kiểm tra, đôn đốc các địa phương xử lý các vi phạm về đê điều, phòng, chống thiên tai, thủy lợi, tài nguyên, môi trường có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai trên địa bàn thành phố, thường xuyên báo cáo mọi diễn biến tình hình, kết quả về Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phối hợp với các địa phương rà soát, xác định các trọng điểm đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai xung yếu để có biện pháp khắc phục phù hợp, đảm bảo an toàn hệ thống công trình. Trên cơ sở hiện trạng hệ thống công trình, các phương án phòng ngừa, ứng phó với thiên tai... đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố các phương án, giải pháp để thực hiện tu bổ, nâng cấp để xóa bỏ trọng điểm xung yếu.

- Tổ chức rà soát, đánh giá, tổng kết, báo cáo việc thực hiện kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai đối với từng đợt thiên tai, hàng năm theo yêu cầu của Trung ương và Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

- Chịu trách nhiệm giải quyết các thủ tục về đất đai khi phải sử dụng đất để xử lý các sự cố về đê điều, tổ chức các đội xung kích để xử lý môi trường sau khi thiên tai xảy ra. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và các địa phương xử lý nghiêm việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đất, cát trái phép trên các tuyến sông, khu vực có nguy cơ sạt lở đất.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực I, Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển I, Bộ Tư lệnh Vùng I Hải quân, Cảng vụ hàng hải Hải Phòng, Đài Thông tin Duyên hải Hải Phòng tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố ban hành và dỡ bỏ lệnh cấm biển.

2.5. Công an thành phố

- Bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố, nhất là khi có tình huống thiên tai xảy ra, chú ý phương án bảo vệ các mục tiêu, công trình trọng điểm; bố trí lực lượng, phương tiện sẵn sàng hỗ trợ các địa phương sơ tán người và tài sản, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở phối hợp thực hiện bảo vệ các mục tiêu, công trình trọng điểm và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, an toàn phòng cháy, chữa cháy.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương giải tỏa các vi phạm đê điều, thủy lợi; đấu tranh ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Phòng, chống thiên tai; Luật Phòng thủ dân sự; Luật Đê điều... và các hành vi vi phạm pháp luật khác có liên quan.

- Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và các cơ quan có liên quan trong công tác tìm kiếm cứu nạn khi có yêu cầu.

2.6. Sở Y tế

- Chuẩn bị thuốc dự phòng, phương tiện cấp cứu và cán bộ y tế để chăm sóc bảo vệ sức khỏe ban đầu cho nhân dân khi xảy ra thiên tai; phát hiện và ngăn chặn kịp thời các bệnh dịch.

- Tổ chức một số đội y tế xung kích với biên chế, phương tiện, thiết bị và cơ sở thuốc phù hợp sẵn sàng nhận nhiệm vụ đột xuất khi được điều động phục vụ ứng cứu thiên tai, cấp cứu người bị nạn, khắc phục hậu quả sau thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và địa phương huy động, bố trí đầy đủ lực lượng y tế, bảo đảm thuốc men, vật tư y tế; làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, xử lý, vệ sinh môi trường, vệ sinh nguồn nước, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để bùng phát dịch bệnh sau thiên tai.

2.7. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương, các đơn vị chuyên môn tăng cường kiểm tra chặt chẽ công tác quản lý cây xanh đô thị, cây bóng mát, cây trong hành lang giao thông, khắc phục tình trạng cây gãy đổ mất an toàn trong mùa mưa bão; chỉ đạo, đôn đốc các địa phương, đơn vị quản lý cây xanh đô thị rà soát số lượng cây xanh gây nguy hiểm, không an toàn để có kế hoạch, phương án cắt tỉa cây xanh nặng tán, cây sâu mục, chết khô...; chủ động xây dựng và triển khai phương án xử lý các trường hợp cây gãy, đổ, giải phóng mặt bằng, xử lý vệ sinh hiện trường đảm bảo giao thông đối với các tuyến đường giao thông.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các địa phương, các ngành phân loại, đánh giá, xác định mức độ an toàn của các công trình đã xây dựng theo cấp bão thiết kế (chủ yếu các công trình công cộng như trường học, trụ sở cơ quan nhà nước, nhà chung cư...) để phục vụ di dân phòng, tránh thiên tai khi cần thiết; chỉ đạo các địa phương, đơn vị có liên quan thực hiện phương án chống ngập úng, đảm bảo tiêu thoát nước khu vực đô thị.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện phương án bảo đảm giao thông thông suốt phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn, di dời dân; điều phối, kiểm soát an toàn giao thông thủy, bộ ở khu vực xảy ra thiên tai. Có kế hoạch bố trí phương tiện vận tải của ngành và của đơn vị vận tải khác trên địa bàn thành phố sẵn sàng huy động phục vụ yêu cầu di chuyển dân cư, lực lượng cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy quân sự thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố ban hành và dỡ bỏ lệnh cấm biển.

2.8. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông chủ động kiểm tra, rà soát toàn bộ hệ thống thông tin liên lạc; thực hiện duy tu, bảo dưỡng, gia cố và triển khai các biện pháp nghiệp vụ nhằm bảo đảm mạng lưới thông tin liên lạc được duy trì ổn định và thông suốt; mọi thông tin chỉ đạo điều hành liên quan đến phòng, chống thiên tai của các cấp, các ngành được chuyển tải một cách nhanh chóng, an toàn, chính xác, trong mọi tình huống.

- Đề nghị các doanh nghiệp viễn thông cung cấp dịch vụ viễn thông di động, hỗ trợ nhắn tin tới các thuê bao trên địa bàn thành phố nội dung thông tin tuyên truyền, cảnh báo về thiên tai khi có yêu cầu từ Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố.

- Phối hợp với Đài Thông tin Duyên hải Hải Phòng trong việc chuyển tải thông tin có liên quan đến công tác chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên biển tới các phương tiện nghề cá đang hoạt động trên biển.

2.9. Sở Tài chính

- Căn cứ Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trên cơ sở đề xuất của đơn vị được giao chủ trì tổng hợp, gửi Sở Tài chính tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định tài chính hiện hành.

- Tổng hợp, đề xuất đầu tư công trung hạn cho công tác phòng ngừa, giảm thiểu rủi ro thiên tai, nhất là các công trình hồ đập, đê điều, thủy lợi, chống sạt lở, di dời dân cư tại các khu vực không an toàn; đầu tư hạ tầng phục vụ cảnh báo thiên tai sớm, dữ liệu số, ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống thiên tai; đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu như trường học, bệnh viện, cấp điện, cấp nước, viễn thông đảm bảo sức chống chịu trước thiên tai.

- Nghiên cứu phát triển các công cụ tài chính xử lý rủi ro thiên tai, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm tài sản công, tín dụng phục hồi sinh kế, trái phiếu xanh, hợp tác công tư, tài chính khí hậu quốc tế. Mục tiêu đến năm 2030 là xây dựng năng lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt là ở xã, phường, đặc khu trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân và nền kinh tế.

2.10. Sở Công Thương

Chủ trì phối hợp cùng các sở, ban, ngành, các địa phương có phương án dự trữ hàng hóa, lương thực, thực phẩm, nước uống và các mặt hàng thiết yếu; nắm chắc tình hình thị trường, giá cả hàng hóa để có giải pháp phù hợp, hiệu quả ổn định thị trường. Thúc đẩy sản xuất, bảo đảm cung ứng đầy đủ nguồn hàng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai quy định về quản lý giá, ổn định giá mặt

hàng thiết yếu, nguyên vật liệu cho đời sống của nhân dân và sản xuất kinh doanh; xử lý nghiêm theo pháp luật các hành vi đầu cơ, găm hàng tăng giá, thao túng giá.

2.11. Sở Nội vụ

Phối hợp với các địa phương và các cơ quan có liên quan nắm chắc lực lượng lao động của các địa phương, các cơ quan, đơn vị, các trường chuyên nghiệp đóng trên địa bàn để chủ động huy động nhân lực phục vụ ứng cứu thiên tai khi có yêu cầu. Chủ trì cùng các ngành, các địa phương tổ chức khắc phục hậu quả, cứu trợ xã hội... Hướng dẫn các địa phương giải quyết các chính sách, chế độ trợ giúp đột xuất cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai theo quy định hiện hành.

2.12. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Phối hợp với các địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, yêu cầu các tổ chức, cá nhân có bảng quảng cáo ngoài trời, bảng tuyên truyền phục vụ chính trị thực hiện chằng chống, gia cố đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đề phòng gây đổ khi có bão, dông lốc, sét; tổ chức các lớp tập huấn về công tác cứu hộ, cứu nạn phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn khi xảy ra sự cố vỡ bồi, vỡ đê.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng, Cổng Thông tin điện tử thành phố, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ quan báo chí hoạt động trên địa bàn thành phố, tăng cường truyền thông, phổ biến Pháp luật về đề điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, phòng thủ dân sự,... nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống thiên tai, nhất là các loại hình thiên tai thường xảy ra trên địa bàn thành phố như bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, sạt lở đất; kịp thời cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo tình hình diễn biến thiên tai, các thông tin chỉ đạo, điều hành về công tác phòng, chống thiên tai để Nhân dân biết, chủ động triển khai biện pháp ứng phó.

- Tuyên truyền, phối hợp triển khai các phương án phòng chống thiên tai; tuyên truyền, chỉ đạo các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động quản lý, kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho du khách tại các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ sở văn hoá, thể thao, di tích lịch sử văn hoá đặc biệt là tại khu vực ven biển khi có tình huống thiên tai xảy ra.

2.13. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng, tổ chức thực hiện phương án đảm bảo an toàn cho giáo viên, học sinh, sinh viên và cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng học tập khi có bão, lũ, thiên tai xảy ra; căn cứ tình hình thiên tai thực tế cho học sinh, sinh viên nghỉ học hoặc chuyển đổi hình thức học tập để bảo đảm an toàn; chuẩn bị lương thực,

nước uống cho học sinh, sinh viên tại ký túc xá, khu nội trú; không để học sinh, sinh viên về nhà trong khi có diễn biến thiên tai mất an toàn.

- Tổ chức kiểm tra các trường học, cơ sở dạy nghề trực thuộc để hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an toàn khi xuất hiện các loại hình thiên tai mưa bão, dông lốc, gió giật mạnh làm cây xanh bị gãy, đổ gây nguy hiểm cho học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường. Chỉ đạo hiệu trưởng các trường học phải thường xuyên kiểm tra, rà soát các cây xanh trong khuôn viên của trường để có biện pháp xử lý nhằm đảm bảo an toàn, không để cây xanh gãy, đổ gây thiệt hại, ảnh hưởng đến an toàn, tính mạng của học sinh, giáo viên, nhân viên nhà trường; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện để triển khai công tác sơ tán, tiếp nhận dân cư khi được trưng dụng làm điểm sơ tán tạm thời khi có tình huống thiên tai.

2.14. Báo và phát thanh, truyền hình Hải Phòng, các cơ quan thông tin đại chúng các cấp

- Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn thành phố Hải Phòng, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố đưa tin kịp thời, đúng quy định về dự báo, cảnh báo về tình hình thiên tai... và công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố, tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng kế hoạch hợp tác với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, nâng cao nhận thức cộng đồng.

- Có biện pháp đẩy mạnh tuyên truyền, truyền tin, phổ biến thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp về chủ trương chỉ đạo, kế hoạch, biện pháp, tình hình phòng, chống thiên tai, các thông tin dự báo, thời tiết, thủy văn, công tác xử lý vi phạm đề điều, công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai và hướng dẫn nhân dân biện pháp phòng, tránh, ứng phó với thiên tai.

2.15. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

Chỉ đạo thực hiện đảm bảo công tác phòng chống thiên tai tại các khu, cụm công nghiệp quản lý.

2.16. Doanh nghiệp quản lý, khai thác công trình thủy lợi

- Các doanh nghiệp quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc thành phố: Kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, xây dựng phương án bảo vệ trọng điểm đối với hệ thống công trình do đơn vị quản lý; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án phòng chống ứng, chống hạn. Chuẩn bị phương tiện, máy móc sẵn sàng cơ động phục vụ chống ứng, chống hạn theo kế hoạch, phương án xây dựng.

- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải: Kiểm tra, đánh giá chất lượng và thực hiện phương án bảo vệ hệ thống kênh trục Bắc Hưng Hải, cống An Thổ, Cầu Xe, Âu thuyền Cầu Cát, cống xả trạm bơm My

Động. Phối hợp với các địa phương trong công tác chống úng, hạn và xử lý các sự cố công trình do đơn vị quản lý.

2.17. Công ty Điện lực Hải Phòng

Có trách nhiệm bảo dưỡng, sửa chữa đường dây tải điện và biến thế, hướng dẫn các địa phương tổ chức phát quang, chặt tỉa cây xanh tại hành lang bảo vệ đường dây tải điện; có chế độ cấp điện ưu tiên cho công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đặc biệt là các vùng trọng điểm về phòng, chống thiên tai. Bố trí lực lượng thường trực, trực ban để sửa chữa, thay thế kịp thời đường dây và các máy biến thế khi có sự cố đặc biệt khi có bão, mưa lớn, lũ, ngập lụt, hạn hán đảm bảo cung cấp điện cho các trạm bơm tiêu úng, chống hạn. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dự phòng để sẵn sàng huy động khi có tình huống thiên tai gây mất điện tại trung tâm chỉ huy phòng thủ dân sự.

2.18. Đài Khí tượng thuỷ văn thành phố Hải Phòng

- Tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai từ sớm, từ xa; nâng cao độ chính xác trong dự báo, thông tin, báo cáo kịp thời về nguy cơ các loại thiên tai có thể xảy ra trên địa bàn thành phố, giúp Lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự thành phố, các địa phương, các ngành, đơn vị chủ động chỉ huy, chỉ đạo phòng, tránh, ứng phó kịp thời, hiệu quả; có chế độ thông tin đặc biệt khi có tình huống thiên tai khẩn cấp xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương thực hiện nâng cao chất lượng công tác dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai đến người dân, chính quyền địa phương. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn (khu vực nào có thể bị ảnh hưởng, địa điểm nào bị chia cắt, công trình nào cần phải theo dõi, khu vực nào cần triển khai sơ tán...). Kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội...

2.19. Các sở, ban, ngành khác: Tuỳ theo chức năng của mình có kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai cụ thể để chủ động đối phó với thiên tai và chi viện cho các đơn vị khác khi có yêu cầu.

Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành, đoàn thể của thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng để tham gia công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Tổ chức chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai hiệu quả; chủ động xây dựng kế hoạch của ngành mình, cấp mình thật cụ thể, sát với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị nhằm chủ động đối phó kịp thời, linh hoạt, hiệu quả với mọi tình huống thiên tai có thể xảy ra.

(Gửi kèm theo các Phụ lục chi tiết)

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 04/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2026 trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các sở, ban, ngành, đoàn thể của thành phố; các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&MT; (để báo cáo)
- TTTU, TT HĐND TP; (để báo cáo)
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- Ban Chỉ huy PTDS TP;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Cơ quan TW trên địa bàn TP;
- Các Công ty TNHH MTV KTCTTL;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Hưng Hải;
- Đài Khí tượng thủy văn thành phố Hải Phòng;
- Công ty Điện lực Hải Phòng;
- Báo và PTTH HP, Cổng TTĐT TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng CV;
- Lưu: VT, N.Đ.Minh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Quân